

Bản án số: 45/2020/HS - ST

Ngày: 13-5-2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ông Ngọc Lễ.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Ngọc Giao

Ông Nguyễn Vinh Quang

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Mừng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy tham gia phiên tòa:**  
Ông Trần Văn Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2020/HSST ngày 26 tháng 3 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Đinh Văn K, sinh năm 1975 tại xã Giao Th, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định. Nơi cư trú: Xóm 7, xã Giao Th, huyện Giao Thủy, tØnh Nam §Đnh; nghØ nghiÖp: Lao động tự do; tr×nh ®é học vãn: 5/12; d©n t¸c: Kinh; giới tính: Nam; t«n gi¸o: Theo đạo thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con «ng Đinh Văn H và bà Đinh Thị M; Vợ là Phạm Thị Ng, có 02 con; tiØn ¸n, tiØn sù: Kh«ng; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2020 ®Õn ngµy 22/01/2020, hiện tại ngoại, chấp hành quyết định cho bảo lãnh số 07 ngày 22/01/2020 của cơ quan CSĐT Công an huyện Giao Thủy; “có mặt”.

2. Bùi Văn D; sinh ngày 05/10/1982 tại xã Giao Th, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định. Nơi cư trú: xóm 11 xã Giao Th, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; tr×nh ®é học vãn: 12/12 ; d©n t¸c: Kinh; giới tính: Nam; t«n gi¸o: Không; quốc tịch: Việt Nam; con «ng Bùi Văn Ch và bà Nguyễn Thị L; có vî Hoàng Thị V; chưa có con; TiØn ¸n, TiØn sù: Không. Bị bắt, tạm giữ từ ngày 05/01/2020 đến ngày 09/01/2020. Hiện tại ngoại, chấp hành theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 06 ngày 09/01/2020 của cơ quan CSĐT Công an huyện Giao Thủy; “có mặt”.

3. Đinh Văn Th, sinh ngày 24/11/1976 tại xã Giao Th, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định. Nơi cư trú: xóm 7 xã Giao Th, huyện Giao Thủy,, tØnh Nam §Þnh; nghØ nghiÖp: Làm ruộng; tr×nh ®é học vắn: 5/12 ; d©n tíc: Kinh; giới tính: Nam; t«n gi, o: Theo đạo thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con «ng Đinh Bộ L và bà Đinh Thị T (đều đã chết); Có vợ là Vũ Thị L; Có 2 con; Tiền ,n, tiÒn sù: Kh«ng. BÞ cáo bị tạm giữ từ ngày 05/01/2020 ®Õn nguy 09/01/2020, được tại ngoại, chấp hành theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 04 ngày 09/01/2020 của cơ quan CSĐT Công an huyện Giao Thủy; “có mặt”.

4. Đinh Văn Đ, sinh năm 1972 tại xã Giao Th, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định. Nơi cư trú: xóm 7, xã Giao Th, huyện Giao Thủy, tØnh Nam §Þnh; nghØ nghiệp : Làm ruộng; tr×nh ®é học vắn: 4/12 ; d©n tíc: Kinh; giới tính: Nam; t«n gi, o: Theo đạo thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con «ng Đinh Văn Ch và bà Đinh Thị H (đã chết); Có vợ là Đinh Thị Đ, có 03 con; TiÒn ,n, tiÒn sù: Kh«ng. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/01/2020 đến ngày 09/01/2020. Hiện tại ngoại, chấp hành theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 09 ngày 09/01/2020 của cơ quan CSĐT Công an huyện Giao Thủy; “có mặt”.

5. Đinh Văn Đo, sinh ngày 19/04/1974 tại xã Giao Th, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định. Nơi cư trú: Xóm 7, xã Giao Th, huyện Giao Thủy, tØnh Nam §Þnh; nghØ nghiÖp: Làm ruộng; tr×nh ®é học vắn: 4/12; d©n tíc: Kinh; giới tính: Nam; t«n gi, o: Theo đạo thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con «ng Đinh Văn T (đã chết) và bà Đinh Thị Th; Có vợ là Đinh Thị H; Có 4 con; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/01/2020 ®Õn nguy 09/01/2020. Hiện tại ngoại, chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 07 nguy 09/01/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy; “có mặt”.

6. Đinh Văn T, sinh ngày 03/11/1969 tại xã Giao Th, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định. Nơi cư trú: xóm 9 xã Giao Th, huyện Giao Thủy, tØnh Nam §Þnh; nghØ nghiÖp: Làm ruộng; tr×nh ®é học vắn: 4/12; d©n tíc: Kinh; giới tính: Nam; t«n gi, o: Theo đạo thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con «ng Đinh Văn H và bà Đinh Thị R; Có vợ là Đinh Thị Ng; có 03 con; tiÒn ,n, tiÒn sù: Kh«ng. Bị cáo bÞ b³/4t t¹m gi÷ tõ nguy 05/01/2020 ®Õn nguy 09/01/2020, được tại ngoại, chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 08 ngày 09/01/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy; “có mặt”.

7. Trần Văn M, sinh năm 1958 tại xã Giao Th, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định. Nơi cư trú: xóm 9 xã Giao Th, huyện Giao Thủy, tØnh Nam §Þnh; nghØ nghiÖp: Làm ruộng; tr×nh ®é học vắn: 2/10; d©n tíc: Kinh; giới tính: Nam; t«n gi, o: Theo đạo thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con «ng Trần Văn Th và bà Lâm Thị H (đều đã chết); Có vợ là Phạm Thị Th; có 05 con; tiÒn ,n, tiÒn sù: Kh«ng. Nhân thân: Năm 2007 Trần Văn M bị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xử phạt 36 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Bị cáo bÞ b³/4t t¹m gi÷ tõ nguy 05/01/2020 ®Õn nguy 09/01/2020, được tại ngoại, chấp hành Lệnh

cầm đi khỏi nơi cư trú số 05 ngày 09/01/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giao Thủy; “có mặt”.

Người làm chứng: Chị Đinh Thị S, sinh năm 1970

Địa chỉ: Xóm 9, xã Giao Th, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

Tại phiên tòa: Chị S vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 14 giờ ngày 04/01/2020 Đinh Văn K và Đinh Văn Th đến quán của chị Đinh Thị S để uống bia, một lúc sau có Trần Văn M đến ngồi chơi cùng K và Th. Trong lúc uống bia K bảo chị S bán cho 01 bộ tú lơ khơ, chị S lấy 01 bộ tú lơ khơ ra để trên mặt bàn cho K rồi đi ra ngoài làm. Sau đó K, Th, M lên tầng hai của quán chị S, K lấy chiếu ở góc phòng trải ra sàn nhà và rủ Th, M đánh liêng ăn tiền, M, Th nhất trí và thống nhất mức góp gà là 20.000 đồng, tó cao nhất 100.000 đồng. Sau đó có Bùi Văn D, Đinh Văn Đ, Đinh Văn T và Đinh Văn Đo đến tham gia đánh liêng. Đến khoảng 16 giờ 30 phút có Đinh Văn T đến xem và không tham gia đánh bạc. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày khi các đối tượng đang đánh liêng ăn tiền thì bị tổ tuần tra Công an xã Giao Th và Công an huyện Giao Thủy phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên chiếu bạc 9.150.000 đồng, 01 bộ tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếu tre, thu giữ dưới thùng bia cạnh nơi các đối tượng ngồi 2.000.000 đồng, thu bên cạnh cửa sổ (cạnh chỗ ngồi của K) 9.900.000 đồng, thu trên người các đối tượng tổng số tiền 19.550.000 đồng (trong đó các đối tượng khai có 16.550.000 đồng dùng để đánh bạc. Tổ tuần tra đã lập biên bản bắt người có hành vi phạm pháp quả tang và đưa các vật chứng liên quan đến vụ án về Công an huyện Giao Thủy.

Tại cơ quan CSĐT Công an huyện Giao Thủy các đối tượng đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc ăn tiền của mình như đã nêu trên. Ngoài ra các đối tượng còn khai nhận:

Đinh Văn K khai khi đi mang theo 10.400.000 đồng dùng để đánh bạc, khi bị bắt còn 400.000 đồng vút xuống chiếu bạc, còn 9.900.000 đồng trong người móc ra vút vào bên cạnh cửa sổ và bị thu giữ.

Đinh Văn Th khai khi đi mang theo khoảng 3.600.000 đồng dùng để đánh bạc, khi bị bắt thu giữ trên người 3.650.000 đồng.

Trần Văn M khai khi đi mang theo 950.000 đồng dùng để đánh bạc, khi bị bắt thu giữ trên người 900.000 đồng.

Bùi Văn D khi đi mang theo 7.000.000 đồng dùng để đánh bạc, khi bị bắt trên tay cầm 200.000 đồng vút xuống chiếu bạc, thu trong người 6.400.000 đồng.

Đinh Văn Đ khai khi đi mang theo 3.200.000 đồng dùng để đánh bạc, khi bị bắt trên tay cầm 70.000 đồng vớt xuống chiếu bạc, thu giữ trên người 3.000.000 đồng.

Đinh Văn T khai khi đi mang theo 1.800.000 đồng dùng để đánh bạc, khi bị bắt thu giữ trên người 1.600.000 đồng.

Đinh Văn Đo khai khi đi mang theo 3.000.000 đồng dùng để đánh bạc, khi bị bắt đang cầm trên tay 2.000.000 đồng cất vào dưới thùng bia bên cạnh thì bị thu giữ và thu giữ trên người 1.000.000 đồng.

Ngoài ra còn thu giữ Đinh Văn T 3.000.000 đồng, 01 xe máy và 01 điện thoại di động, quá trình điều tra xác định Đinh Văn T không tham gia đánh bạc nên cơ quan CSĐT đã trả lại số tài sản trên cho anh Tân.

Tại bản Cáo trạng số 32/CTR ngày 24/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy đã truy tố các bị cáo Đinh Văn K, Bùi Văn D, Đinh Văn Th, Đinh Văn Đ, Đinh Văn Đo, Đinh Văn T và Trần Văn M đã phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi đã tham gia đánh bạc của mình như nội dung trong bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo: Đinh Văn K, Bùi Văn D, Đinh Văn Th, Đinh Văn Đ, Đinh Văn Đo, Đinh Văn T và Trần Văn M phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt các bị cáo Đinh Văn K từ 24 đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng; Bùi Văn D, Đinh Văn Th, Đinh Văn Đ, từ 18 đến 24 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự: Xử phạt các bị cáo Đinh Văn Đo, Trần Văn M, Đinh Văn T mỗi bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình, kinh tế khó khăn, đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 37.600.000 đồng các đối tượng dùng để đánh bạc.

Tịch thu cho tiêu hủy: 01 chiếu tre, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã sử dụng và 06 vỏ lon bia 333, 06 vỏ chai nước ngọt Faith và 03 vỏ lon nước ngọt Camel.

Các bị cáo nói lời sau cùng đều nhận thức được bản thân đã phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và được miễn hình phạt bổ sung.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 17 giờ ngày 04/01/2020 các bị cáo Đinh Văn K, Bùi Văn D, Đinh Văn Th, Đinh Văn Đ, Đinh Văn Đo, Đinh Văn T và Trần Văn M đang đánh bạc (bằng hình thức đánh liêng) ăn tiền tại nhà chị Đinh Thị Sen thuộc xóm 9 xã Giao Th thì bị tổ tuần tra Công an xã Giao Th và Công an huyện Giao Thủy phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc 9.150.000 đồng và thu trên người các đối tượng 28.450.000 đồng, các đối tượng khai dùng để đánh bạc (Tổng số tiền các đối tượng tham gia đánh bạc là 37.600.000 đồng). Do đó các bị cáo Đinh Văn K, Bùi Văn D, Đinh Văn Th, Đinh Văn Đ, Đinh Văn Đo, Đinh Văn T và Trần Văn M đã phạm tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây ảnh hưởng xấu tới trật tự xã hội. Các bị cáo đều nhận thức được đánh bạc dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hoặc hiện vật khác có giá trị đều vi phạm pháp luật. Do vậy cần phải xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính nghiêm khắc của pháp luật và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Để đưa ra mức án phù hợp, Hội đồng xét xử xem xét đánh giá vị trí, vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo trong vụ án như sau:

Các bị cáo tụ tập cùng rủ nhau đánh bài ăn tiền, nên phạm tội mang tính đồng phạm giản đơn; tuy nhiên bị cáo Kỳ tham gia đánh bạc với số tiền nhiều nhất và là người khởi xướng nên giữ vai trò cao hơn các bị cáo khác, các bị cáo D, Th, Đ, Đ, M, T lần lượt giữ vai trò sau trong vụ án.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, ăn

năn hồi cải, là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh gia đình khó khăn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng lên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Qua đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt các bị cáo Đinh Văn K, Bùi Văn D, Đinh Văn Th, Đinh Văn Đ bằng hình phạt tù, tuy nhiên chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được hưởng án treo. Các bị cáo Minh, Đoàn, Toàn phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo phạt cải tạo không giam giữ.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Số tiền 37.600.000 đồng các đối tượng dùng để đánh bạc nay tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[6.2] Đối với 01 bộ tú lơ khơ 52 cây các đối tượng sử dụng để đánh bạc, 01 chiếu tre, 06 vỏ lon bia 333, 06 vỏ chai nước ngọt Faith và 03 vỏ lon nước ngọt Camel các đối tượng sử dụng uống trong khi đánh bạc sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

[6.3] Đối với 09 điện thoại di động, 02 xe máy và 01 xe máy điện thu giữ của các đối tượng. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của các bị cáo không liên quan đến hành vi đánh bạc. Cơ quan CSĐT huyện Giao Thủy đã trả lại cho các bị cáo là phù hợp.

[7] Đối với số tiền 3.000.000 đồng, 01 xe máy và 01 điện thoại di động thu giữ của Đinh Văn T, quá trình điều tra xác định Đinh Văn T không tham gia đánh bạc, cơ quan CSĐT Công an huyện Giao Thủy đã trả lại cho anh Tân là phù hợp.

[8] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự: Tuyên bố các bị cáo Đinh Văn K, Bùi Văn D, Đinh Văn Th, Đinh Văn Đ, Đinh Văn Đo, Đinh Văn T và Trần Văn M phạm tội “Đánh bạc”.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đinh Văn K 01(một) năm 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án (bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2020 đến ngày 22/01/2020).

Xử phạt các bị cáo: Bùi Văn D, Đinh Văn Th, Đinh Văn Đ mỗi bị cáo 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án (bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 05/01/2020 đến ngày 09/01/2020).

Giao bị cáo Đinh Văn K, Bùi Văn D, Đinh Văn Th, Đinh Văn Đ cho UBND xã Giao Th, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách (trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự).

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự: Xử phạt các bị cáo Trần Văn M, Đinh Văn Đo, Đinh Văn T mỗi bị cáo 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 05/01/2020 đến ngày 09/01/2020 là 04 ngày. Quy đổi 1 ngày tạm giữ bằng 3 ngày phạt cải tạo không giam giữ là 12 ngày, mỗi bị cáo còn phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ là 02 (hai) năm 05(năm) tháng 18 (mười tám) ngày.

Giao bị cáo Trần Văn M, Đinh Văn Đo, Đinh Văn T cho UBND xã Giao Th, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định giám sát giáo dục. Thời hạn cải tạo không giam giữ của bị cáo tính từ ngày UBND xã Giao Th nhận được quyết định thi hành án và bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Trần Văn M, Đinh Văn Đo, Đinh Văn T.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu số tiền 37.600.000 đồng (ba mươi bảy triệu sáu trăm nghìn đồng) các bị cáo sử dụng để đánh bạc sung ngân sách Nhà nước (cơ quan điều tra đã bàn giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy).

Tịch thu 01 bộ tú lơ khơ 52 cây quân đã sử dụng, 01 chiếu tre, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân đã sử dụng và 06 vỏ lon bia 333, 06 vỏ chai nước ngọt Faith và 03 vỏ lon nước ngọt Camel (có đặc điểm ghi trong biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 24/3/2020 giữa Công an huyện Giao Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy) cho tiêu hủy.

5. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Đinh Văn K, Bùi Văn D, Đinh Văn Th, Đinh Văn Đ, Đinh Văn Đo, Đinh Văn T và Trần Văn M, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự các bị cáo Đinh Văn K, Bùi Văn D, Đinh Văn Th, Đinh Văn Đ, Đinh Văn Đo, Đinh Văn T và Trần Văn M có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các bị cáo;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Ông Ngọc Lễ**



